BM01.QT-TTVH/11

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỦY HỒ SƠ TÍN DỤNG VÀ HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM (NẾU CÓ)**

*(Áp dụng với trường hợp Khách hàng đề nghị hủy hồ sơ tín dụng mua hàng trả góp)*

*Mã SIP/ SIP code: ${data\_entry: shopName}*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **I – THÔNG TIN CÁ NHÂN** | | | | | |
| 1. Họ và tên \*: ${data\_entry:shortCustomerName} | | | | | |
| 2. Ngày/tháng/năm sinh \*: ${data\_entry:DOB} | | | 3. Giới tính\*: ${data\_entry: gender} | | |
| 4. Số CMND/CCCD/CMQĐ \*: ${data\_entry: citizenID} | | | | | |
| 5. Điện thoại di động\*: ${data\_entry: mobilePhone} | | | | | |
| 6. Địa chỉ thường trú\*: ${data\_entry: permanentResidenceSum} | | | | | |
| **II – THÔNG TIN VỀ KHOẢN VAY** | | | | | |
| 1. Mô tả hàng hoá: | | | | | |
| Loại\* | Nhãn hiệu\* | | | | Mẫu\* |
| ${ RE\_data\_entry\_gendoc:typeOfGoods} | ${ RE\_data\_entry\_gendoc:brand} | | | | ${ RE\_data\_entry\_gendoc:model} |
| Số máy \*: …………………… | Số khung………………………. | | | | Serial: ………………….. |
| 2. Giá trị hàng hoá trên Hợp đồng cho vay\*: ${data\_entry:goodsPrice} (VND) | | | | | |
| 3. Số tiền trả trước\*: ${data\_entry:ownedCapitalApprove} (VND) | | | | | |
| 4. Số tiền cho vay được phê duyệt\*: ${data\_entry:loanAmountApprover} (VND) | | | | | |
| 5. Mã sản phẩm\*: ${data\_entry: schemeProduct} | | 6. Lãi suất\*: ${data\_entry:yearInterest} %/năm | | | |
| 7. Thời gian vay vốn\*: ${data\_entry:loanTenorApprover} | | | | | |
| 8. Số hợp đồng cho vay tín dụng/ HĐBH (nếu có) ${data\_entry: contractNumber} ký ngày ${data\_entry:signContractDay}/${data\_entry:signContractMonth}/${data\_entry:signContractYear} | | | | | |
| **III – XÁC NHẬN HỦY HỒ SƠ TÍN DỤNG CỦA ĐẠI LÝ BÁN HÀNG** | | | | | |
| Nguyên nhân hủy hồ sơ tín dụng\*  ☐ Do lỗi sản phẩm  ☐ Theo yêu cầu của Khách hàng  ☐ Khác  Diễn giải chi tiết nguyên nhân hủy hồ sơ tín dụng:  ………………………………………………………………………………………………………………  ……………………………………………………………………………………………………………… | | | | | |
| Xác nhận của Đại lý bán hàng đã nhận lại sản phẩm từ Khách hàng đầy đủ nguyên vẹn và đồng ý hoàn trả tiền cho Khách hàng \*: ☐Đồng ý ☐Không đồng ý | | | | | |
| **Phương án hoàn trả của Đại lý (trường hợp Mcredit đã chuyển tiền cho Đại lý)**  **☐ *Hoàn tiền***  Thời hạn hoàn: Trong vòng 2-3 ngày kể từ ngày ký Đơn đề nghị hủy khoản vay  Chủ tài khoản: Công ty Tài chính TNHH MB Shinsei  Số tài khoản: 0031188666666  Tại ngân hàng: Ngân hàng TMCP Quân Đội - chi nhánh Thanh Xuân  Nội dung: Hoàn trả khoản tiền giải ngân cho Hợp đồng ${data\_entry: contractNumber} ngày ${data\_entry:signContractDay}/${data\_entry:signContractMonth}/${data\_entry:signContractYear}  **☐ *Cấn trừ vào HĐ khác***  Trong vòng 3 - 5 ngày kể từ ngày ký Đơn đề nghị hủy khoản vay, Đại lý cần có HĐ mới để cấn trừ vào khoản tiền Mcredit đã chuyển. Nếu quá thời hạn trên, Đại lý hoàn tiền lại cho Mcredit theo thông tin tài khoản như trên. | | | | | |
| **Tôi làm đơn này kính đề nghị quý công ty Mcredit thực hiện hủy hồ sơ tín dụng của tôi theo Hợp đồng cho vay số *${data\_entry: contractNumber}* ký ngày*:* *${data\_entry:signContractDay}/${data\_entry:signContractMonth}/${data\_entry:signContractYear}*** | | | | | |
| **XÁC NHẬN CỦA ĐẠI LÝ BÁN HÀNG**  *(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu xác nhận)* | | | | ……, Ngày …. tháng ….năm …  **NGƯỜI ĐỀ NGHỊ**  *(Ký và ghi rõ họ tên)* | |
| **XÁC NHẬN CỦA CA**  *(Ký và ghi rõ họ tên)*  **Xác nhận nội dung trên Đơn đề nghị hủy hồ sơ tín dụng theo hợp đồng số ${data\_entry: contractNumber} hoàn toàn chính xác** | | | | | |